

Số: 260 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp tại Công ty Cổ phần Nam Tiệp

Thực hiện Quyết định số 422/QĐ-TTr ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (sau đây viết tắt là BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN) tại Công ty Cổ phần Nam Tiệp, ngày 19 tháng 10 năm 2023, Đoàn thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiến hành thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN tại Công ty Cổ phần Nam Tiệp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DOANH NGHIỆP

- Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Nam Tiệp (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Địa chỉ trụ sở chính: lô 20, 23, 24, đường N4, cụm công nghiệp An Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.
- Số điện thoại liên hệ: 02283.673.972.
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0600337809, do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định cấp đăng ký lần đầu ngày 19/4/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 31/3/2022.
- Chi nhánh/văn phòng đại diện: không.
- Lĩnh vực, ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính: sản xuất, kinh doanh hàng may mặc.
- Số tài khoản: 119000023876 mở tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Định.



II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Công tác quản lý, sử dụng lao động và đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

1.1. Tình hình quản lý, sử dụng lao động

- Tổng số người đang làm việc tại doanh nghiệp: 340 người.
- Số người lao động đã được giao kết hợp đồng lao động: 339 người, trong đó:
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động không xác định thời hạn: 331 người.
 - + Số người được giao kết hợp đồng lao động xác định thời hạn từ đủ 03 tháng đến 36 tháng: 08 người (đang hưởng chế độ hưu trí).
- Số người đang thử việc: 01 người. Doanh nghiệp thực hiện thử việc không quá 30 ngày đối với công việc có chức danh nghề nghiệp là công nhân kỹ thuật. Doanh nghiệp đã giao kết hợp đồng thử việc đối với người thử việc nhưng không có mục trang bị bảo hộ lao động.
- Số người đang học nghề, tập nghề: không.
- Số người lao động là người nước ngoài: không.
- Số lao động thuộc diện phải ký hợp đồng lao động nhưng chưa giao kết hợp đồng lao động: không.
- Số lao động bị mất việc làm từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: không phát sinh.
- Số lao động thôi việc từ 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra: 355 người. Tất cả người lao động thôi việc không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định.
- Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động theo quy định.
- Đã thực hiện báo cáo định kỳ 6 tháng, hằng năm về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, báo cáo 6 tháng đầu năm 2022 thực hiện không đúng thời hạn quy định (báo cáo ngày 20/7/2022).
- Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định theo quy định.

1.2. Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN

Việc đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho người lao động:

- Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: 331 người.

+ Số lao động đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 331 người.

+ Số lao động thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN nhưng chưa tham gia: không.

- Số lao động không thuộc đối tượng phải tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN: 08 người đang hưởng chế độ hưu trí.

- Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động.

- Hằng năm, đã niêm yết công khai thông tin đóng BHXH của người lao động do cơ quan BHXH cung cấp theo quy định tại khoản 7 Điều 23 Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Tiền lương và việc trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

3.1. Tiền lương

- Mức lương tối thiểu doanh nghiệp đang áp dụng là 4.160.000 đồng.

- Các loại phụ cấp lương đang áp dụng: không.

- Các khoản bổ sung khác được trả hàng tháng vào lương cho người lao động: thưởng theo mức độ xếp loại lao động.

- Các khoản hỗ trợ: điện thoại, cơm ca, tiền thưởng đột xuất.

- Các hình thức trả lương doanh nghiệp đang áp dụng: theo thời gian (theo ngày công thực tế người lao động làm việc).

- Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

- Đã xây dựng quy chế trả lương.

- Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 08 người lao động đang hưởng chế độ hưu trí tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

3.2. Việc trích BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN từ tiền lương của người lao động

- Tiền lương tháng đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN là mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động.

- Các khoản không trích nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN bao gồm: các khoản hỗ trợ và bổ sung khác.

4. Việc nộp BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN

- Số tiền phải đóng trong thời kỳ thanh tra: 11.124.801.019 đồng.

- Số tiền đã đóng trong thời kỳ thanh tra: 11.124.801.019 đồng.

- Số tiền chậm đóng tại thời điểm thanh tra: không.

- Số tiền xử phạt vi phạm hành chính do chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN: không.

5. Việc giải quyết các chế độ BHXH đối với người lao động (tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra)

- Số lượt người lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị và được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: 580 lượt người với tổng số tiền 3.968.597.300 đồng, trong đó:

+ Chế độ ốm đau: 482 lượt người với tổng số tiền 1.986.399.400 đồng.

+ Chế độ thai sản: 97 lượt người với tổng số tiền 1.979.068.900 đồng.

+ Chế độ dưỡng sức: 01 người với tổng số tiền 3.129.000 đồng .

+ Chế độ TNLD-BNN: không.

+ Chế độ hưu trí: không.

+ Chế độ tử tuất: không.

- Số tiền hưởng các chế độ BHXH của người lao động đã được cơ quan BHXH giải quyết nhưng doanh nghiệp chưa chi trả: không.

- Số lao động đã được doanh nghiệp lập hồ sơ đề nghị nhưng không được cơ quan BHXH giải quyết các chế độ BHXH: không.

- Số lao động đủ điều kiện hưởng các chế độ BHXH nhưng doanh nghiệp chưa lập hồ sơ đề nghị cơ quan BHXH giải quyết: không.

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã giao kết hợp đồng lao động đối với 100% người lao động thuộc đối tượng phải giao kết hợp đồng lao động.

1.2. Đã lập, cập nhật, quản lý, sử dụng sổ quản lý lao động theo quy định.

1.3. Đã đăng ký tham gia BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN cho 100% người lao động thuộc đối tượng phải tham gia.

1.4. Đã trả lương cho người lao động không thấp hơn mức lương tối thiểu do Chính phủ quy định.

1.5. Đã xây dựng thang lương, bảng lương và định mức lao động.

1.6. Đã xây dựng quy chế trả lương.

1.7. Đã trả cùng lúc với kỳ trả lương một khoản tiền cho 08 người lao động đang hưởng chế độ hưu trí tương đương với mức người sử dụng lao động đóng BHXH, BHTN, BHYT cho người lao động không thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT theo quy định của pháp luật.

1.8. Đã đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN trên cơ sở mức lương thỏa thuận tại hợp đồng lao động.

1.9. Tại thời điểm thanh tra, doanh nghiệp không chậm đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN cho cơ quan BHXH.

1.10. Đã lập hồ sơ đề nghị hưởng các chế độ BHXH của người lao động gửi cơ quan BHXH; người lao động đủ điều kiện đã được chi trả các chế độ BHXH.

2. Những quy định của pháp luật lao động, BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLĐ-BNN chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Hợp đồng thử việc đã giao kết không có mục trang bị bảo hộ lao động là chưa đúng quy định tại khoản 2 Điều 24 Bộ luật Lao động.

2.2. Báo cáo định kỳ 6 tháng đầu năm 2022 về tình hình thay đổi lao động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định thực hiện không đúng thời hạn (báo cáo ngày 20/7/2022) theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

2.3. Chưa thực hiện thông báo định kỳ 6 tháng và hằng năm về tình hình thay đổi lao động đến BHXH tỉnh Nam Định theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động.

2.4. Định kỳ 6 tháng, chưa niêm yết công khai thông tin về việc đóng BHXH cho người lao động theo quy định tại khoản 7 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

- Thực hiện niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra.

- Khắc phục ngay vi phạm nêu tại điểm 2.1 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này.

- Khắc phục vi phạm nêu tại điểm 2.2, 2.3 và 2.4 khoản 2 Mục III Kết luận thanh tra này khi phát sinh.



- Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ký Kết luận thanh tra này, phải báo cáo (bằng văn bản) kết quả khắc phục các kiến nghị nêu trên, gửi kèm các văn bản, hồ sơ có liên quan đến việc khắc phục sai phạm về Thanh tra Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội)./.

Nơi nhận: *Do*

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Chánh thanh tra Bộ LĐTBXH (để báo cáo);
- Sở LĐTBXH tỉnh Nam Định (để biết);
- BHXH tỉnh Nam Định (để biết);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTr.

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Nguyễn Anh Tuấn

